

BÀI 4 EM YÊU BẠN BÈ**A. PHẦN A: ĐỌC VÀ CHIA SẺ GIỜ RA CHƠI**

Câu 1: (Phần I)

Đề bài:

Chia sẻ:

Câu 1: Các bạn trong bức tranh dưới đây đang làm gì?



Phương pháp:

Em quan sát xem các bạn đang chơi trò chơi gì.

Lời giải chi tiết:

Các bạn trong bức tranh đang chơi kéo co.

Câu 2: (Câu 2)

Trò chơi kéo co đòi hỏi người chơi những gì? Chọn các ý đúng:

- a. Mọi người trong đội đều cố gắng.
- b. Chỉ cần một người trong đội cố gắng.
- c. Mọi người trong đội biết cách phối hợp với nhau.

Phương pháp:

Em tự liên hệ bản thân khi chơi trò chơi kéo co để trả lời.

Lời giải chi tiết:

Trò chơi kéo co đòi hỏi người chơi:

- Mọi người trong đội đều cố gắng.
- Mọi người trong đội biết cách phối hợp với nhau.

Chọn đáp án: a,c

Câu 3: (Câu 3)**Đề bài:**

Ngoài trò chơi kéo co, em còn biết những hoạt động nào cần có tập thể?

**Phương pháp:**

Em quan sát tranh hoặc tự liên hệ bản thân mình.

Lời giải chi tiết:

Ngoài trò chơi kéo co, em còn biết những hoạt động cần có tập thể là: ca hát, nhảy múa, làm vệ sinh lớp học, nhảy dây, đá cầu,....

Câu 4: (Phần II)**Đề bài:****Đọc:**

Giờ ra chơi

(Trích)

Trông bao giờ ra chơi
Từng đàn chim áo trắng
Chân bước khỏi ghế ngồi
Ừ ra ngoài sân nắng.

Chỗ này những bạn gái
Chơi nhảy dây nhịp nhàng
Tiếng vui cười thoải mái
Chao nghiêng cánh lá bàng.

Đằng kia những bạn trai
Đá cầu bay vun vút
Dưới nắng hồng ban mai
Niềm vui dâng náo nức.

Trông điếm giờ vào lớp
Những chú chim vội vàng
Xếp hàng mau vào lớp
Bài học mới sang trang.
NGUYỄN LÃM THẮNG



Câu 5: (Giải nghĩa từ)

Đề bài:

Giải nghĩa từ: Ghép từ ở cột A với nghĩa phù hợp ở cột B:

A	B
a) Nhịp nhàng	1) hăm hở, phấn khởi
b) Chao	2) chuyển động rất nhanh
c) Vun vút	3) nghiêng nhanh từ bên này sang bên kia và ngược lại
d) Náo nức	4) theo một nhịp đều đặn và ăn khớp với nhau

Phương pháp:

Em đọc kĩ cả hai cột rồi ghép nối sao cho phù hợp.

Lời giải chi tiết:

A	B
a) Nhịp nhàng	1) hăm hở, phấn khởi
b) Chao	2) chuyển động rất nhanh
c) Vun vút	3) nghiêng nhanh từ bên này sang bên kia và ngược lại
d) Náo nức	4) theo một nhịp đều đặn và ăn khớp với nhau

Câu 6: (Phần III)

Đề bài:

Đọc hiểu:

Câu 1: Em hiểu “từng đàn chim áo trắng” là ai?

Phương pháp:

Em đọc kĩ khổ thơ thứ 1, chú ý xem ở trường học, ai thường mặc áo trắng.

Lời giải chi tiết:

Em hiểu “từng đàn chim áo trắng” là các bạn học sinh.

Câu 7: (Câu 2)

Đề bài:

Câu 2: Các bạn làm gì trong giờ ra chơi?

Phương pháp:

Em đọc kĩ đoạn văn thứ 2 và 3.

Lời giải chi tiết:

Trong giờ ra chơi, các bạn ùa ra sân chơi các trò chơi như nhảy dây, đá cầu.

Câu 8: (Câu 3)

Đề bài:

Câu 3: Những từ ngữ nào cho thấy các bạn chơi với nhau rất vui?

Phương pháp:

Em đọc kĩ khổ thơ thứ 2 và 3.

Lời giải chi tiết:

Những từ ngữ cho thấy các bạn chơi với nhau rất vui là: vui cười, thoải mái, niềm vui, náo nức.

Câu 9: (Câu 4)

Đề bài:

Câu 4: Các bạn làm gì sau giờ ra chơi?

Phương pháp:

Em đọc kĩ khổ thơ cuối cùng.

Lời giải chi tiết:

Sau giờ ra chơi, các bạn lại xếp hàng vào lớp tiếp tục bài học.

Câu 10: (Phần IV)

Đề bài:

Luyện tập:

Câu 1: Tìm những tiếng (ở cuối dòng thơ) bắt vần với nhau trong khổ 2.

Phương pháp:

Em đọc kĩ khổ thơ thứ 2.

Lời giải chi tiết:

Những tiếng (ở cuối dòng thơ) bắt vần với nhau trong khổ 2 là: gái – mái, nhàng – bàng

Câu 11: (Câu 2)

Đề bài:

Câu 2: Tìm những tiếng (ở cuối dòng thơ) bắt vần với nhau trong một khổ thơ còn lại.

Phương pháp:

Em lựa chọn 1 khổ thơ (trừ khổ 2) rồi tìm tiếng bắt vần cuối dòng thơ.

Lời giải chi tiết:

- Khổ 1: trắng – nắng

- Khổ 3: trai – mai

- Khổ 4: vàng – trang